

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **130/2020/HSST**
Ngày 26 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ông Nguyễn Sỹ Tổ
2. ông Nguyễn Văn Dũng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Phan Thanh Hà - Chức vụ: Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: ông
Luyện Văn Thông - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành -
tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **131/2020/HSST** ngày
12/11/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **128/2020/QĐXXST-HS**, ngày
13/11/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Thị H** (tên gọi khác không) - sinh ngày 28/11/1965, tại
huyện Đông Anh -Tp Hà Nội; Đăng KHKT: xóm 9, xã Xuân Thành, huyện Yên
Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 10/10. Con ông
Bùi Thanh Bình và bà Lê Thị Thu (đều đã chết); chồng Trương Đăng Biên (chết),
con: có 3 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án: tiền sự:
Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2020 đến ngày 27/8/2020 thì được bảo lãnh.
(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

Chị Lô Thị Móc - sinh năm 1980; trú tại: Bản Vẽ, xã Yên Na, huyện Tương
Dương, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Chị Lương Thị Năm - sinh năm 1979; trú tại: Bản Xiềng, xã Đôn Phục,
huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.(vắng mặt).

Anh Trần Cao Cường - sinh năm 1977; trú tại: xóm Tân Thịnh, xã Thịnh
Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Anh Phan Văn Năm - sinh năm 1973; trú tại: xóm 9, xã Liên Thành, huyện
Yên Thành, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào năm 2012 Nguyễn Thị H xây “nhà nghỉ” trên đất được nhà nước cấp quyền sử dụng cho bị cáo Hồng có địa chỉ tại xóm 9, xã Xuân Thành, huyện Yên Thành: Gồm 1 dãy nhà cấp 4 có 04 phòng nghỉ và đã đăng ký kinh doanh dịch vụ nhà trọ bình dân. Đến ngày 19/8/2020 Lô Thị Móc - sinh năm 1980 trú tại Bản Vẽ, xã Yên Na, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đến xin làm việc tại “nhà nghỉ” của bị cáo Hồng thì Hồng đồng ý; hai bên thống nhất công việc của Móc là giúp Hồng bán nước uống và nếu có khách đến mua dâm thì bán dâm cho khách với giá là 150.000 đồng, số tiền này Móc và Hồng mỗi người hưởng một nửa, Móc được ở lại tại “nhà nghỉ”. Thông qua tìm hiểu thì bị cáo Hồng biết Lương Thị Năm - sinh năm 1979; trú tại bản Xiềng, xã Đôn Phục, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An nên Hồng gọi điện cho Năm nói Năm về làm việc cho Hồng tại nhà nghỉ của mình. Ngày 22/8/2020 Năm đến nhà nghỉ của bị cáo Hồng, tại đây bị cáo nói với Năm “em xuống đây làm việc giúp chị, ngoài bán cà phê, bán nước tại nhà nghỉ thì khi có khách em cứ bán dâm cho họ, mỗi lần 150.000 đồng”, thống nhất số tiền thu được từ việc bán dâm thì chia đôi, Năm đồng ý. Ngày 23/8/2020 Nguyễn Thị Hà - sinh năm 1976, trú tại xóm Bát, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, TP Hà Nội đến nhà nghỉ của Hồng xin việc. Tại đây bị cáo thống nhất với Hà công việc thường ngày là bán nước giải khát, nếu khách tới có nhu cầu mua dâm thì bán dâm mỗi lần là 150.000 đồng và chia đôi. Đối với số tiền khách mua dâm, Hồng thống nhất với Móc, Năm, Hà sẽ do các đối tượng này trực tiếp thu của khách mua dâm và đưa lại cho Hồng.

Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 24/8/2020 khi Hồng đang ở tại nhà riêng của mình cùng khuôn viên “nhà nghỉ Phượng Hồng” thì nhìn thấy 2 đối tượng là Trần Cao Cường - sinh năm 1977; trú tại xóm Tân Thịnh, xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành và Phan Văn Năm - sinh năm 1973; trú tại xóm 9, xã Liên Thành, huyện Yên Thành đi vào khu vực nhà nghỉ. Lúc này Hồng nói to “em ơi, tiếp khách” (tức là nói nhân viên bán dâm cho khách). Khi nghe Hồng nói, Lô Thị Móc đang ở bàn uống nước gặp Phan Văn Năm và Trần Cao Cường. Năm có hỏi Móc “có con em mô không”(tức là có người bán dâm không), Móc trả lời “có”. Năm hỏi “có 2 người không”, Móc trả lời “có, nhưng đợi tí nó đang tiếp khách”. Lúc này Lương Thị Năm đang ở trong phòng nghỉ nghe thấy bị cáo Hồng nói “em ơi tiếp khách” thì Năm đi ra khu vực uống nước của nhà nghỉ. Sau đó Năm và Trần Cao Cường đi vào phòng nghỉ số 3, còn Lô Thị Móc và Phan Văn Năm đi vào phòng nghỉ số 10 để bán dâm. Tại phòng nghỉ Cường và Năm thống nhất giá 1 lần mua dâm là 150.000 đồng, sau khi quan hệ tình dục xong mới trả tiền. Lô Thị Móc và Phan Văn Năm thống nhất giá 1 lần mua dâm là 150.000 đồng, Năm phải trả tiền nhà nghỉ là 20.000 đồng, tổng là 170.000 đồng, trước khi mua bán dâm Phan Văn Năm đã đưa số tiền này cho Lô Thị Móc. Trong lúc các đối tượng trên đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị tổ công tác - Công an huyện Yên Thành bắt quả tang. Thu giữ tại phòng nghỉ số 3 một bao cao su đã qua sử dụng và 150.000 đồng trên người

Trần Cao Cường là số tiền Cường mua dâm; thu giữ tại phòng nghỉ số 10 một bao cao su đã qua sử dụng và 170.000 đồng trên người Lô Thị Móc là số tiền Móc bán dâm.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Hồng đã thừa nhận hành vi của mình.

Tại bản cáo trạng số 130/VKS - HS, ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Thị H về tội "*Chứa mại dâm*" theo quy định tại khoản 1 điều 327 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt Nguyễn Thị H từ **15 -18** tháng tù nhưng cho hưởng án theo thời gian thử thách từ **30 - 36** tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- **Vật chứng:** Xử lý theo các quy định của pháp luật.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo không có tranh luận gì thêm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ được là hoàn toàn phù hợp với nhau. Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và Thẩm phán huyện Yên Thành thì trong quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm hại đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức, nếp sống văn minh, đây là một trong những tệ nạn đang bị xã hội lên án. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo về tội "*Chứa mại dâm*" theo quy định tại khoản 1 điều 327 BLHS là đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã giúp công an xã Hậu Thành, huyện Yên Thành phát hiện các đối tượng đánh bạc góp phần vào việc giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn huyện nhà mặt khác bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra vì vậy

cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước. Không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối bị cáo, tuy nhiên xét bị cáo hiện nay mắc bệnh hiểm nghèo đang điều trị tại bệnh viện Việt Đức vì thế không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

Đối với Lô Thị Móc, Lương Thị Năm, Trần Cao Cường, Phan Văn Năm đã bị Công an huyện Yên Thành xử phạt hành chính về hành vi nêu trên là thỏa đáng.

- **Về vật chứng:** Căn cứ điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 của BLTTHS
+/- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng.

(vật chứng được chuyển giao cho chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý tại phiếu nhập kho số NK 24 ngày 13/11/2020).

+/- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 320.000 đồng là tiền mua bán dâm (Giấy nộp tiền ngày 13/11/2020).

- **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2 điều 65 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** **Nguyễn Thị H 18** (mười tám) tháng tù về tội “chứa mại dâm” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã Xuân Thành, huyện Yên Thành giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+/- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng

(vật chứng được chuyển giao cho chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý tại phiếu nhập kho số NK 24 ngày 13/11/2020).

+/- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 320.000 đồng là tiền mua dâm (Giấy nộp tiền ngày 13/11/2020);

- **Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu,

miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Tuấn phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H.Yên Thành
- THADS Yên Thành
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp;
- Công an H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Xuân Thành;
- Lưu hồ sơ;

Lê Thị Nhung